ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Thuận, ngày tháng 02 năm 2020

QUY ĐỊNH
Quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh

(Ban hành theo Quyết định số 09 /2020/QĐ-UBND ngày 11 /02/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định chi tiết việc quản lý điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh Bình Thuận.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các chủ điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng; doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet; Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Công an tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Giải thích từ ngữ và những hành vi nghiêm cấm

Thực hiện theo quy định tại Điều 3, Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ.

CHƯƠNG II
QUY ĐỊNH QUẢN LÝ ĐIỂM TRUY NHẬP INTERNET CÔNG CỘNG

Điều 4. Điều kiện hoạt động của điểm truy nhập Internet công cộng

Thực hiện theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

Điều 5. Quyền, nghĩa vụ của chủ điểm truy nhập Internet công cộng

1. Đại lý Internet có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Thiết lập hệ thống thiết bị đầu cuối tại địa điểm được quyền sử dụng để cung cấp dịch vụ truy nhập Internet cho người sử dụng dịch vụ tại địa điểm đó.

b) Treo biển "Đại lý Internet" trên đó bao gồm thông tin về số đăng ký kinh doanh đại lý Internet, trường hợp đại lý Internet đồng thời là điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng thì treo biển theo quy định tại Điều 35 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

c) Niêm yết công khai nội quy sử dụng dịch vụ Internet ở nơi mọi người dễ nhận biết các hành vi bị cấm tại Điều 3, Điều 6 Quyết định này.

d) Cung cấp dịch vụ truy nhập Internet theo chất lượng và giá cước trong hợp đồng đại lý Internet.

đ) Không được tổ chức hoặc cho phép người sử dụng Internet sử dụng các tính năng của máy tính tại địa điểm kinh doanh của mình để thực hiện hành vi bị cấm được quy định tại Điều 5 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng.

e) Được yêu cầu doanh nghiệp ký hợp đồng đại lý Internet với mình hướng dẫn, cung cấp thông tin về dịch vụ truy nhập Internet và chịu sự kiểm tra, giám sát của doanh nghiệp Internet đó.

g) Được tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về Internet do cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet tổ chức trên địa bàn.

h) Thực hiện quy định về bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin.

i) Không được kinh doanh dịch vụ truy nhập Internet từ 22 giờ đêm đến 8 giờ sáng hôm sau.

k) Trường hợp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng, đại lý Internet còn có các quyền và nghĩa vụ của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

2. Chủ điểm truy nhập Internet công cộng của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Treo biển "Điểm truy nhập Internet công cộng" trên đó bao gồm thông tin về doanh nghiệp và số giấy phép cung cấp dịch vụ Internet của doanh nghiệp.

b) Quyền và nghĩa vụ quy định tại Điểm a, c, đ, g, h, i, k Khoản 1 Điều này.

3. Chủ điểm truy nhập Internet công cộng tại khách sạn, nhà hàng, sân bay, bến tàu, bến xe, quán cà phê và các điểm công cộng khác khi cung cấp dịch vụ truy nhập Internet có thu cước có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Tuân thủ giờ mở, đóng cửa của địa điểm.

b) Quyền và nghĩa vụ quy định tại Điểm a, c, d, đ, e, g, h, i, k Khoản 1 Điều này.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng Internet

Người sử dụng Internet có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 10 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet

Ngoài các quy định về quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet tại Điều 7 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/07/2013 của Chính phủ, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet còn có quyền và nghĩa vụ sau:

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hàng năm tổ chức tập huấn các quy định của pháp luật về Internet và các giải pháp kỹ thuật nhằm đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho các đại lý Internet, các chủ điểm truy nhập Internet.

2. Ký hợp đồng đại lý Internet với tổ chức, cá nhân đã có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận thành lập doanh nghiệp theo mẫu thống nhất do doanh nghiệp ban hành.

3. Thu hồi hợp đồng đại lý đối với các đại lý không còn kinh doanh hoặc khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

4. Định kỳ 06 tháng tổ chức kiểm tra việc thực hiện hợp đồng của chủ đại lý Internet. Việc kiểm tra phải được lập thành biên bản.

5. Định kỳ báo cáo 06 tháng (trước ngày 15/6), năm (trước ngày 10/12) cho Sở Thông tin và Truyền thông danh sách đại lý mới được ký kết hợp đồng, danh sách đại lý đã chấm dứt hợp đồng, danh sách đại lý có đến thời điểm báo cáo. Danh sách đại lý phải có các nội dung sau:

a) Họ tên chủ đại lý.

b) Địa chỉ hoạt động đại lý.

c) Ngày ký hợp đồng đại lý.

d) Số, ký hiệu hợp đồng đại lý.

CHƯƠNG III
QUY ĐỊNH QUẢN LÝ
ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG

Điều 8. Điều kiện hoạt động của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

Thực hiện theo quy định tại Điểm a, b, c, đ, e, g Khoản 2 Điều 35 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 35 Điều 1 Nghị định số 27/2018/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

- Đối với biển hiệu ngang thì chiều cao tối đa là 02 mét (m), chiều dài không vượt quá chiều ngang của mặt tiền nhà; đối với biển hiệu dọc thì chiều ngang tối đa 01 mét (m), chiều cao tối đa 04 mét (m) nhưng không vượt quá chiều cao của tầng nhà nơi đặt biển hiệu. Biển hiệu không được che chắn không gian thoát hiểm,

cứu hoả; không được lấn ra vỉa hè, lòng đường, ảnh hưởng đến giao thông công cộng.

- Tổng diện tích các phòng máy của điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng tối thiểu 50 m^2 tại các khu vực đặc biệt, đô thị loại I, II, III như thành phố Phan Thiết, thị xã La Gi; tối thiểu 40 m^2 tại các đô thị loại IV và V như thị trấn: Phan Rí Cửa, Liên Hương, Đức Tài, Võ Xu, Phú Long, Ma Lâm, Chợ Lầu, Lạc Tánh, Lương Sơn, Tân Nghĩa, Tân Minh, Thuận Nam; tối thiểu 30 m^2 tại các khu vực còn lại.

- Khi nâng cấp loại đô thị, trong thời gian 06 tháng thì diện tích phòng máy trên địa bàn phải tương ứng với các quy định trên.

Điều 9. Quyền và nghĩa vụ của chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

Chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng có quyền và nghĩa vụ sau đây:

1. Được thiết lập hệ thống thiết bị để cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử tại địa điểm ghi trên Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng đã được cấp.

2. Được cung cấp dịch vụ truy nhập Internet sau khi đã ký hợp đồng đại lý Internet với doanh nghiệp cung cấp dịch vụ truy nhập Internet.

3. Có biển hiệu "Điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng" ghi rõ tên điểm, địa chỉ, số điện thoại liên hệ, số đăng ký kinh doanh.

4. Có bảng niêm yết công khai nội quy sử dụng dịch vụ trò chơi điện tử ở nơi mọi người dễ nhận biết, bao gồm các điều cấm; quyền và nghĩa vụ của người sử dụng Internet; quyền và nghĩa vụ của người chơi tại Điều 3, Điều 6, Điều 10 của Quyết định này.

5. Có bảng niêm yết danh sách cập nhật các trò chơi G1 *(là trò chơi điện tử có sự tương tác giữa nhiều người chơi với nhau đồng thời thông qua hệ thống máy chủ trò chơi của doanh nghiệp)* đã được phê duyệt nội dung, kịch bản tại điểm cung cấp dịch vụ kèm theo phân loại trò chơi theo độ tuổi.

6. Không được tổ chức hoặc cho phép người sử dụng Internet sử dụng các tính năng của máy tính tại địa điểm kinh doanh của mình để thực hiện các hành vi bị cấm quy định tại Điều 3 của Quyết định này.

7. Được yêu cầu doanh nghiệp ký hợp đồng đại lý Internet với mình hướng dẫn, cung cấp thông tin về dịch vụ truy nhập Internet và chịu sự kiểm tra, giám sát của doanh nghiệp đó.

8. Được tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn về Internet, trò chơi điện tử do các cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp tổ chức trên địa bàn.

9. Không được kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử từ 22 giờ đêm đến 8 giờ sáng hôm sau.

10. Thực hiện quy định về bảo đảm an toàn thông tin và an ninh thông tin.

11. Chịu sự thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

Điều 10. Quyền và nghĩa vụ của người chơi

Người chơi có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 37 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử

Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 34 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

CHƯƠNG IV
GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN HOẠT ĐỘNG ĐIỂM CUNG CẤP DỊCH VỤ TRÒ CHƠI ĐIỆN TỬ CÔNG CỘNG

Điều 12. Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

Thực hiện theo quy định tại khoản 36 Điều 1 Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

Điều 13. Quy định về Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng

Thực hiện theo quy định tại các khoản 37, 38, 39, 40 Điều 1 Nghị định số 27/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng.

CHƯƠNG V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì, phối hợp các UBND huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các quy định quản lý các điểm truy nhập Internet công cộng và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn tỉnh nói chung và kiểm tra thực tế việc cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại, thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

2. Công khai trên trang thông tin điện tử của Sở Thông tin và Truyền thông danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu

hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn, danh sách các trò chơi G1 đã được phê duyệt nội dung, kịch bản và danh sách các trò chơi G1 đã bị thu hồi quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản để thông báo cho các chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn.

3. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính của UBND cấp huyện trong việc cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

Điều 15. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng thu thập, phát hiện, điều tra, xử lý thông tin, tài liệu, hành vi liên quan đến hoạt động cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng vi phạm các quy định của pháp luật.

2. Chỉ đạo các phòng nghiệp vụ, Công an cấp huyện phối hợp với Thanh tra chuyên ngành thông tin và truyền thông thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm trong hoạt động cung cấp, kinh doanh dịch vụ Internet và trò chơi điện tử trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

3. Chỉ đạo và triển khai công tác phòng, chống tội phạm, gây rối an ninh trật tự - xã hội phát sinh từ hoạt động kinh doanh dịch vụ Internet và trò chơi điện tử.

Điều 16. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với các doanh nghiệp hoạt động kinh doanh dịch vụ Internet, hướng dẫn Phòng Tài chính – Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố về thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các hộ kinh doanh dịch vụ Internet.

2. Căn cứ các quy định liên quan, tiến hành xử lý các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử công cộng vi phạm điều kiện hoạt động hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh theo thông báo của Sở Thông tin và Truyền thông. Hướng dẫn Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố xử lý các hộ kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử công cộng vi phạm điều kiện hoạt động hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh.

Điều 17. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet trong các trường học và các cơ sở giáo dục - đào tạo thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn toàn tỉnh đúng theo quy định hiện hành của pháp luật.

2. Tuyên truyền, phổ biến các quy định của Nhà nước về sử dụng dịch vụ Internet đến giảng viên, giáo viên, học viên, sinh viên và học sinh trong toàn tỉnh.

Điều 18. Tỉnh Đoàn Thanh niên

1. Chỉ đạo Tổ chức Đoàn các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền vận động và hướng dẫn tầng lớp nhân dân chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về dịch vụ Internet và các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

2. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên tham gia điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng một cách lành mạnh, hợp lý; hạn chế mặt trái của trò chơi điện tử tác động lên các đối tượng người chơi, nhất là đối với thanh, thiếu niên, học sinh, sinh viên.

Điều 19. Báo Bình Thuận, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh

1. Tăng cường công tác tuyên truyền các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh và sử dụng dịch vụ Internet, trò chơi điện tử.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện công tác tuyên truyền để Nhân dân, các cơ sở kinh doanh và người sử dụng dịch vụ trò chơi điện tử, nhất là học sinh, sinh viên hiểu rõ mặt tích cực và tiêu cực của trò chơi điện tử.

Điều 20. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Chịu trách nhiệm cấp mới; sửa đổi, bổ sung; gia hạn, cấp lại; thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

2. Chịu trách nhiệm kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật trong hoạt động cung cấp, kinh doanh dịch vụ Internet và trò chơi điện tử công cộng; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ Internet, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử để tổ chức tập huấn, phổ biến pháp luật về quản lý Internet và trò chơi điện tử trên địa bàn.

3. Báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông và công khai danh sách các điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng được cấp và bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn trên cổng/trang thông tin điện tử của UBND cấp huyện.

4. Định kỳ hàng năm (trước ngày 10 tháng 12) báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp theo Mẫu số 14 tại Phụ lục I kèm theo Nghị định số 27/2018/NĐ-CP ngày 01/3/2018 của Chính phủ.

5. Chỉ đạo phòng Văn hóa - Thông tin, UBND cấp xã nâng cao hiệu quả công tác quản lý, tăng cường công tác kiểm tra hoạt động kinh doanh dịch vụ Internet, trò chơi điện tử; kiểm soát chặt chẽ hoạt động của các đại lý Internet cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên địa bàn, đặc biệt là việc chấp hành quy định của pháp luật về quản lý người chơi, giờ chơi.

6. Chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với phòng Văn hóa - Thông tin hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện các quy định của Nhà nước về đăng ký kinh doanh trong hoạt động đại lý Internet và điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng.

7. Chỉ đạo Đài Truyền thanh - Tiếp phát Truyền hình cấp huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền các quy định của pháp luật trong hoạt động kinh doanh và sử dụng dịch vụ Internet, dịch vụ trò chơi điện tử.

8. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Kết hợp phổ biến Quy định này tại các buổi sinh hoạt dân cư, tuyên truyền để người dân hiểu và chấp hành.

b) Thường xuyên kiểm tra các điểm kinh doanh dịch vụ Internet, trò chơi điện tử trên địa bàn việc chấp hành các quy định của pháp luật hiện hành.

9. Khi các xã, phường, thị trấn trên địa bàn nâng cấp loại đô thị, trong thời gian 01 tháng, UBND các huyện, thị xã, thành phố phải thông báo cho chủ điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng trên địa bàn đó biết để thay đổi diện tích phòng máy tương ứng với các quy định trên.

CHƯƠNG VI
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Điều khoản chuyển tiếp

Các giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động điểm cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử công cộng còn thời hạn theo quy định của pháp luật trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành được tiếp tục thực hiện theo thời hạn quy định tại Giấy chứng nhận.

Điều 22. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, địa phương mình tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc đề nghị phản ánh bằng văn bản về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Thuận
Ngày ký: 11.02.2020 14:45:40 +07:00

Nguyễn Ngọc Hai